

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH HÓA  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS-ST  
Ngày: 02-6-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÓA, TỈNH LONG AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Thái.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Thanh Vân.

Ông Nguyễn Văn Hải.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Võ Thị Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Minh T**, sinh năm 1980 tại tỉnh Đồng Tháp. Nơi cư trú: (Hộ khẩu thường trú: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Tạm trú: ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An); Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Tấn L, sinh năm 1954 và bà Trần Thị Ngọc T2, sinh năm 1962; Vợ: Phạm Thị G, sinh năm 1985; Con: có 01 người con sinh năm 2014. Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 02/11/2020 bị Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1571/QĐ-XPVPHC ngày 02/11/2020 về hành vi buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu với số tiền 40.000.000 đồng (đã đóng phạt). Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/12/2020 đến ngày 09/12/2020 và bị tạm giam từ ngày 10/12/2020 đến ngày 04/02/2021. Bị cáo đang được tại ngoại.

(Có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Phạm Thị G, sinh năm 1985 (Vợ của bị cáo).

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An.

(Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 07/12/2020 Phạm Minh T một mình điều khiển xe mô tô hiệu Dream gắn biển kiểm soát 51P7 – 2080 đi từ nhà trọ thuộc ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An đến bãi đất trống gần cầu T2 thuộc xã B, huyện Đ, tỉnh Long An gặp một người đàn ông tên T3 đã quen khi uống cà phê từ trước nhưng không biết họ tên, địa chỉ cụ thể để mua 1.600 bao thuốc lá ngoại nhập gồm 1.000 bao hiệu Jet và 600 bao hiệu Hero với giá tiền 25.560.000 đồng với mục đích để vận chuyển về huyện C, tỉnh Đ bán kiếm lời. Số thuốc lá ngoại nhập lậu nêu trên đã được đối tượng tên T3 sắp sẵn trong 01 thùng xốp và 01 giỏ gân. T chất lên xe mô tô Dream biển số 51P7 - 2080 và điều khiển xe chạy về hướng chợ Đ thuộc Ấp 61, xã T, huyện T, tỉnh Long An để đi ra hướng Quốc lộ N2 về huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Khi đến cầu Ông B thuộc ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Long An thì Tâm bị Công an huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An kiểm tra, bắt quả tang.

Quá trình điều tra Phạm Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Vật chứng, tài sản thu giữ:

- 1.600 bao thuốc lá ngoại nhập lậu (gồm: 1.000 bao thuốc hiệu Jet; 600 bao thuốc hiệu Hero);

- 01 thùng xốp, 01 giỏ gân màu xanh;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, gắn biển kiểm soát 51P7 – 2080. Qua giám định phát hiện xe mô tô có số khung bị cắt hàn ghép. Số máy bị đục sửa, không phát hiện cắt hàn ghép (số máy nguyên thủy là HC09E – 548010).

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen (đã qua sử dụng) và 01 điện thoại hiệu Samsung, màu đen (đã qua sử dụng) thu giữ của Phạm Minh T. Do không có căn cứ chứng minh là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An đã trả lại cho Phạm Minh T.

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKSTH ngày 01/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An đã truy tố bị can Phạm Minh T về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

*Tại phiên tòa:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An giữ nguyên nội dung Cáo trạng. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn phải nuôi con nhỏ nên được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tội danh, hình phạt: Đề nghị tuyên bố bị cáo Phạm Minh T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”. Áp dụng Điều 38, điểm b khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, được khấu trừ vào thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/12/2020 đến ngày 04/02/2021.

Về xử lý tài sản, vật chứng thu giữ:

1.600 bao thuốc lá ngoại nhập lậu (gồm: 1.000 bao thuốc hiệu Jet; 600 bao thuốc hiệu Hero): Đây là thuốc lá điều ngoại nhập lậu nên tịch thu theo Quyết định số 2371/QĐ-TTg ngày 26 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện tiêu hủy thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu.

01 thùng xốp, 01 giỏ gân màu xanh: Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, gắn biển kiểm soát 51P7 – 2080. Qua giám định phát hiện xe mô tô có số khung bị cắt hàn ghép; số máy bị đục sửa, không phát hiện cắt hàn ghép (số máy nguyên thủy là HC09E – 548010): Đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội, bị cáo mua lại của người khác, chưa xác định được chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thông báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay không ai đến nhận nên đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen (đã qua sử dụng) và 01 điện thoại hiệu Samsung, màu đen (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo Phạm Minh T: Do không có căn cứ chứng minh là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An đã trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu gì nên không xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Minh T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với người đàn ông tên T3 đã bán 1.600 bao thuốc lá điều ngoại nhập lậu cho bị cáo Phạm Minh T: Hiện chưa xác định được lý lịch đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với bà Phạm Thị G là vợ của bị cáo Phạm Minh T: Không có chứng cứ chứng minh bà G biết và ngày 07/12/2020 có tham gia buôn bán thuốc lá điều ngoại nhập lậu cùng bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý đối với bà G là có căn cứ.

Bị cáo Phạm Minh T thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không bị oan, không bị sai. Bị cáo làm nghề buôn bán nem chả, do tình hình kinh tế có khó khăn, cần tiền để trang trải cho việc thuê nhà trọ và cho gia đình nên bị cáo đã phạm tội. Bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị G khai vào ngày 07/12/2020 bà không biết việc chồng mình là Phạm Minh T có buôn bán hàng cấm. Bà G không có yêu cầu gì trong vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội danh, định khung mức hình phạt, điều luật áp dụng: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy: Vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 07/12/2020, bị cáo đã mua 1.600 bao thuốc lá ngoại nhập lậu của người đàn ông tên là T3 (không rõ lai lịch) và dùng xe mô tô để vận chuyển về huyện C, tỉnh Đồng Tháp với mục đích bán lại kiếm lời. Khi đến khu vực cầu Ông B thuộc địa bàn ấp T, xã T, huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An thì bị lực lượng Công an huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An kiểm tra, bắt quả tang.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang lập lúc 01 giờ 30 phút, ngày 07/12/2020 của Công an huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An thì bị cáo Phạm Minh T đang vận chuyển 1.600 bao thuốc lá ngoại nhập lậu gồm: 1.000 bao thuốc hiệu Jet, 600 bao thuốc hiệu Hero.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi buôn bán thuốc lá điều ngoại nhập lậu của của bị cáo Phạm Minh T bị pháp luật nghiêm cấm. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi đang có 01 tiền sự về hành vi buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu nên cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo đang nuôi con nhỏ (sinh năm 2014) nên được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

[5] Về xử lý tài sản, vật chứng:

1.600 bao thuốc lá ngoại nhập lậu (1.000 bao thuốc hiệu Jet; 600 bao thuốc hiệu Hero): Đây là thuốc lá điều ngoại nhập lậu nên tịch thu theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Quyết định số 2371/QĐ-TTg ngày 26 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện tiêu hủy thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu.

01 thùng xốp, 01 giỏ gân màu xanh: Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, gắn biển kiểm soát 51P7 - 2080: Đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, chưa xác định được chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An đã thông báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay không ai đến nhận nên tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen (đã qua sử dụng) và 01 điện thoại hiệu Samsung, màu đen (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo Phạm Minh T: Không có căn cứ chứng minh là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh

sát điều tra Công an huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An đã trả lại cho bị cáo Phạm Minh T là có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu gì nên không xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Đối với người đàn ông tên T3 đã bán 1.600 bao thuốc lá điều ngoại nhập lậu cho bị cáo Phạm Minh T: Hiện chưa xác định được lý lịch đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với bà Phạm Thị G là vợ của bị cáo: Không có chứng cứ chứng minh bà G có tham gia buôn bán thuốc lá điều ngoại nhập lậu cùng bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An không xử lý đối với bà Phạm Thị G là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo **Phạm Minh T** phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Phạm Minh T 01 (một) năm tù. Được trừ vào thời gian 60 (sáu mươi ngày) bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/12/2020 đến ngày 09/12/2020 và bị tạm giam từ ngày 10/12/2020 đến ngày 04/02/2021. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

- Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Quyết định số 2371/QĐ-TTg ngày 26 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Tịch thu tiêu hủy 1.600 (một nghìn sáu trăm) bao thuốc lá ngoại nhập lậu (gồm:

1.000 (một nghìn) bao thuốc lá hiệu JET, 600 (sáu trăm) bao thuốc lá hiệu HERO).

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thùng xốp, 01 (một) giỏ gân màu xanh.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, gắn biển kiểm soát 51P7-2080. Qua giám định phát hiện xe mô tô có số khung bị cắt hàn ghép. Số máy bị đục sửa, không phát hiện cắt hàn ghép (số máy nguyên thủy là HC09E - 548010).

*(Vật chứng ghi theo Quyết định chuyển vật chứng số 07/QĐ-VKS ngày 01/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An).*

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Minh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chỉ có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Thái**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Năn Hải**

**Nguyễn Thị Thanh Vân**

**Phạm Văn Thái**